TOÀ ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN ML** **TỈNH SƠN LA**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 56/2022/HS-ST
Ngày 23-5-2022

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN ML, TỈNH SƠN LA

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ toạ phiên toà: Bà Lê Thị Thu Hà.

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Lù Văn Mẳn và bà Hà Thị Chum.

- Thư ký phiên toà: Bà Đinh Thị Trà My - Thư ký Tòa án nhân dân huyện ML, tỉnh Sơn La.

***- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện ML tham gia phiên tòa*:** Ông Nguyễn Chí Công - Kiểm sát viên.

Ngày 23 tháng 5 năm 2022, tại trụ sở Toà án nhân dân huyện ML, tỉnh Sơn La xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 58/2022/TLST-HS ngày 21 tháng 4 năm 2022, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 58/2022/ QĐXXST-HS ngày 09 tháng 5 năm 2022 đối với bị cáo:

Họ và tên: **Sồng A T,** sinh ngày 01/01/1991, tại NE, QN, Sơn La; Nơi ĐKHKTT: Bản PH, xã NE, huyện QN, tỉnh Sơn La; Nghề nghiệp: Trồng trọt; Trình độ văn hoá: Không; Dân tộc: Mông; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Đảng, đoàn thể: Không; Con ông Sồng A L, (đã chết) và con bà Vừ Thị D, sinh năm 1953; Có vợ là Lầu Thị M, sinh năm 1991 và có 03 con, lớn nhất sinh năm 2010, nhỏ nhất sinh năm 2016; Tiền án, tiền sự: Không; Nhân thân: Ngày 28/3/2017 bị Tòa án nhân dân huyện Quỳnh Nhai xử phạt 26 tháng tù giam về tội Mua bán trái phép chất ma túy, đã được xóa án tích; Bị cáo bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 04/01/2022; Bị cáo có mặt tại phiên toà.

Người bào chữa cho bị cáo: Bà Cầm Kim L, Trợ giúp viên pháp lý, công tác tại Trung tâm trợ giúp pháp lý nhà nước tỉnh Sơn La. Có mặt.

Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan: Hờ A D, sinh năm 1985. Địa chỉ: Bản HS, xã NG, huyện ML, tỉnh Sơn La. Có đề nghị xử vắng mặt.

Người phiên dịch: Bà Vàng Thị D, địa chỉ: Tiểu khu 3, thị trấn IO, huyện ML. Có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 23 giờ 05 phút ngày 02/01/2022 Công an xã CL, huyện ML đang làm nhiệm vụ tại khu vực bản PP, xã CL, huyện ML thì phát hiện, bắt quả tang Sồng A T điều khiển xe mô tô chở theo Vừ A D (tên gọi khác Vừ A D1) đang có hành vi cất giấu trái phép 01 gói nilon màu trắng, bên trong chứa cục bột màu trắng theo Sồng A T và Vừ A D khai nhận là Heroine.

Vật chứng thu giữ:

01 (một) gói nilon màu trắng, bên trong đựng cục bột màu trắng nghi là Heroine.

1 xe mô tô nhãn hiệu SYM EZS, màu đen, không biển kiểm soát, số khung RLGMC11LHDH013619, số máy VMVDAE – H01319.

Ngày 05/01/2022 Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện ML và Viện kiểm sát nhân dân huyện ML tiến hành bóc mở niêm phong và cân tịnh vật chứng thu giữ khi bắt quả tang. Kết quả: 01 gói nilon màu trắng bên trong có chứa cục bột màu trắng có khối lượng là 0,35 gam, lấy hết làm mẫu giám định ký hiệu DT. Cùng ngày, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện ML ra quyết định trưng cầu giám định số 14. Tại Kết luận giám định số 220 ngày 07/01/2022 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Sơn La đã kết luận: Mẫu gửi giám định DT là chất ma túy; loại Heroine; Tổng khối lượng ma túy thu giữ là 0,35 gam loại Heroine. Đồng thời hoàn lại 0,16 gam Heroine do không sử dụng đến trong quá trình giám định.

Quá trình điều tra và tại phiên toà, Sồng A T khai nhận: Ngày 02/01/2022 Vừ A D đến nhà rủ T đi tìm việc làm thuê. T đồng ý rồi cùng D đi bộ đến bản HS, xã NG, huyện ML để tìm việc làm. Đến khoảng 17 giờ cùng ngày, D và T vào nhà Hờ A D ở bản HS, xã NG để ăn cơm. Sau đó, D rủ T đi mua ma túy về sử dụng, T đồng ý. T và D mượn xe máy của Hờ A D rồi T điều khiển xe chở D đến bản ĐE, xã CL, huyện ML. Tại đây T và D hỏi và mua được 01 gói Heroine của một người đàn ông tên là Th với số tiền 200.000 đồng (T và D góp nhau mỗi người 100.000 đồng). Sau khi mua được Heroine D cầm gói Heroine trên tay còn T điều khiển xe chở D về đến khu vực bản PP, xã CL thì bị Công an xã CL phát hiện bắt quả tang.

Sau khi bị bắt, Sồng A T và Vừ A D bị Công an xã CL đưa đến Bệnh viện đa khoa huyện ML để test Covid-19, trong khi chờ kết quả test T và D cùng nhau bỏ chạy, đến khoảng 13 giờ ngày 04/01/2022 Sồng A T bị Công an bắt giữ tại bản PT, xã TB, huyện ML. Còn Vừ A D bỏ trốn đến nay chưa bắt lại được.

Đối với người đàn ông tên là Th trú tại bản Đán Én, xã CL, huyện ML theo lời khai của Sồng A T là người đã bán ma túy cho Sồng A T vào ngày 02/01/2022. Quá trình điều tra, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện ML đã tiến hành xác minh, tuy nhiên trên địa bàn bản ĐE, xã CL, huyện ML không có ai tên là Th. Ngoài lời khai của T Cơ quan điều tra Công an huyện MLa không thu thập được tài liệu chứng cứ khác nên không có căn cứ điều tra mở rộng vụ án.

Đối vời Vừ A D, ngày 02/4/2022 Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện ML đã ra quyết định tách vụ án đối với hành vi của Vừ A D để xử lý sau khi bắt được bị can.

Tại Bản cáo trạng số 30/CT-VKS-ML ngày 19/4/2022 của Viện kiểm sát nhân dân huyện ML truy tố bị cáo Sồng A T về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy", theo điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật Hình sự năm 2015.

Tại phiên toà, đại diện Viện kiểm sát giữ quyền công tố vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố bị cáo Sồng A T đủ yếu tố cấu thành tội " Tàng trữ trái phép chất ma túy".

Đề nghị Hội đồng xét xử: Tuyên bố bị cáo Sồng A T phạm tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy". Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự 2015: Xử phạt Sồng A T từ 18 tháng đến 24 tháng tù giam; Không áp dụng hình phạt bổ sung - phạt tiền đối với bị cáo do bị cáo không có tài sản.

Đối với vật chứng của vụ án: Căn cứ điểm a, c khoản 1, khoản 2 Điều 47 Bộ luật Hình sự; điểm a, c khoản 2; điểm c khoản 3 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự 2015:

Tịch thu tiêu hủy: 01 phong bì công văn của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Sơn La được niêm phong dán kín, (đựng 01 vỏ phong bì niêm phong gửi giám định đã bóc mở + 01 túi nilon màu trắng chứa cục bột màu trắng thuộc mẫu giám định ký hiệu DT không sử dụng đến trong quá trình giám định, có khối lượng 0,16 gam); 01 phong bì công văn của Công an huyện ML được niêm phong dán kín, (đựng 01 vỏ phong bì niêm phong vật chứng ban đầu đã bóc mở + 01 mảnh nilon màu trắng).

Chấp nhận việc Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện ML đã ra quyết định trả lại 01 chiếc xe máy nhãn hiệu SYM EZS, màu đen, không biển kiểm

soát, số khung RLGMC11LHDH013619, số máy VMVDAE – H01319, xe đã qua sử dụng cho Hờ A D.

Về án phí: Căn cứ điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết số 326/2016/ UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định về án phí và lệ phí Toà án: Đề nghị miễn tiền án phí hình sự sơ thẩm đối với bị cáo.

Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa Kiểm sát viên giữ nguyên quyết định truy tố, bị cáo nhất trí với quyết định truy tố của Viện kiểm sát.

Tại phiên tòa người bào chữa cho bị cáo khẳng định bị cáo bị khởi tố, truy tố, xét xử về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật. Song đề nghị Hội đồng xét xử xem xét cho bị cáo được hưởng chính sách khoan hồng của Đảng, pháp luật Nhà nước và tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo quy định tại điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự. Vì bị cáo là người dân tộc sống ở vùng điều kiện kinh tế xã hội đặc biệt khó khăn, khối lượng ma túy thu giữ ít, sau khi phạm tội bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải. Đề nghị không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo, vì bị cáo có hoàn cảnh kinh tế khó khăn, thu nhập không ổn định, tài sản không có giá trị lớn và đề nghị miễn án phí cho bị cáo.

Lời nói sau cùng của bị cáo xin được giảm nhẹ hình phạt và xin miễn nộp tiền án phí.

NHẬN ĐỊNH CỦA TOÀ ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện ML; Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện ML; Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Bị cáo, người bào chữa, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về tố tụng: Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan Hờ A D vắng mặt nhưng đã có lời khai có trong hồ sơ và được công bố tại phiên tòa, có đơn xin xét xử vắng mặt, việc vắng mặt không gây trở ngại cho việc giải quyết vụ án nên căn cứ Điều 292 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015 quyết định xét xử vắng mặt người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan.

[3] Về tội danh: Tại phiên tòa bị cáo Sồng A T thừa nhận: Ngày 02/01/2022 Sồng A T đã có hành vi tàng trữ trái phép 0,35 gam Heroine với

mục đích để sử dụng tại khu vực bản PP, xã CL thì bị Công an huyện ML phát hiện bắt quả tang.

Xét lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên tòa hoàn toàn phù hợp với lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra, phù hợp với kết quả điều tra được chứng minh như sau: Biên bản bắt người phạm tội quả tang, vật chứng thu giữ, thông báo kết quả giám định vật chứng của vụ án, lời khai của người chứng kiến.

Như vậy có đủ cơ sở kết luận: Bị cáo Sồng A T đã thực hiện hành vi Tàng trữ trái phép chất ma túy, hành vi của bị cáo đã phạm vào tội Tàng trữ trái phép chất ma túy, được quy định tại Điều 249 của Bộ luật Hình sự.

Bị cáo là người có đầy đủ năng lực trách nhiệm hình sự, nhận thức được hành vi của mình làm là nguy hiểm cho xã hội và bản thân, nhưng do nghiện chất ma túy nên bị cáo đã thực hiện tội phạm. Hành vi cất giấu, cất giữ trái phép 0,35 gam Heroine của bị cáo được thực hiện với lỗi cố ý trực tiếp, xâm phạm đến chính sách độc quyền quản lý của Nhà nước về chất ma túy, tội phạm bị cáo thực hiện đã hoàn thành. Hành vi thực hiện tội phạm của bị cáo là thuộc trường hợp nghiêm trọng, ảnh hưởng xấu đến tình hình an ninh trật tự và an toàn xã hội ở địa phương.

[4] Về tính chất đồng phạm: Bị cáo Sồng A T khi được bị cáo Vừ A D rủ mua ma túy cùng sử dụng đã đồng ý, cùng góp tiền và trực tiếp đi mua ma túy với bị cáo Vừ A D nên bị cáo Sồng A T giữ vai trò thứ yếu trong vụ án. Các bị cáo đồng phạm giản đơn, cần căn cứ Điều 17, Điều 58 Bộ luật Hình sự để quyết định hình phạt cho bị cáo.

[5] Về tình tiết tăng nặng, tình tiết giảm nhẹ và nhân thân

Về tình tiết tăng nặng: Bị cáo phạm tội không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

Về tình tiết giảm nhẹ: Toà cần xem xét chấp nhận đề nghị của đại diện Viện kiểm sát và người bào chữa, áp dụng một tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo theo điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự, vì sau khi phạm tội bị cáo đã thành khẩn khai báo.

Về nhân thân: Ngày 28/3/2017 bị Tòa án nhân dân huyện Quỳnh Nhai xử phạt 26 tháng tù giam về tội Mua bán trái phép chất ma túy, bị cáo chấp hành án xong ngày 07/8/2018 nên đã được xóa án tích, tuy nhiên bị cáo thuộc trường hợp có nhân thân xấu.

[6] Về hình phạt

Về hình phạt chính: Tòa cần xem xét cân nhắc xử phạt bị cáo mức hình phạt phù hợp, tương xứng với tính chất, mức độ hành vi thực hiện tội phạm của

bị cáo. Việc cách ly bị cáo một thời gian là cần thiết, có như vậy mới có thể đảm bảo được điều kiện và thời gian để bị cáo cải tạo, giáo dục trở thành người tốt có ích cho xã hội và gia đình, đồng thời nhằm răn đe phòng ngừa giáo dục chung.

Về hình phạt bổ sung: Khoản 5 Điều 249 quy định *"Người phạm tội còn có thể bị phạt tiền từ 5.000.000 đồng đến 500.000.000 đồng, cấm đảm nhiệm chức vụ, cấm hành nghề hoặc làm công việc nhất định từ 01 năm đến 05 năm hoặc tịch thu một phần hoặc toàn bộ tài sản"*. Xét điều kiện, hoàn cảnh của bị cáo, bị cáo nghiện chất ma túy, thu nhập không ổn định, tài sản không có gì giá trị lớn, bị cáo không có khả năng thi hành, Toà cần xem xét không áp dụng đối với bị cáo.

[7] Đối với người đàn ông tên Th trú tại bản ĐE, xã CL, huyện ML theo lời khai của Sồng A T là người đã bán ma túy cho Sồng A T. Ngoài lời khai của T Cơ quan điều tra Công an huyện Mường La không thu thập được tài liệu chứng cứ khác nên không có căn cứ điều tra mở rộng vụ án.

[8] Đối vời Vừ A D, ngày 02/4/2022 Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện ML đã ra quyết định tách vụ án đối với hành vi của Vừ A D để xử lý sau khi bắt được.

[9] Về vật chứng của vụ án:

01 phong bì công văn của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Sơn La được niêm phong dán kín, (đựng 01 vỏ phong bì niêm phong gửi giám định đã bóc mở + 01 túi nilon màu trắng chứa cục bột màu trắng thuộc mẫu giám định ký hiệu DT không sử dụng đến trong quá trình giám định, có khối lượng 0,16 gam); 01 phong bì công văn của Công an huyện ML được niêm phong dán kín, (đựng 01 vỏ phong bì niêm phong vật chứng ban đầu đã bóc mở + 01 mảnh nilon màu trắng). Là của bị cáo dùng thực hiện tội phạm, và là vật thuộc loại nhà nước cấm lưu hành, cần tịch thu tiêu hủy.

01 chiếc xe máy nhãn hiệu SYM EZS, màu đen, không biển kiểm soát, số khung RLGMC11LHDH013619, số máy VMVDAE – H01319, là tài sản của Hờ A D, được Hờ A C (sinh năm 1974, trú tại bản HS, xã NG, huyện ML) tặng cho. Anh Hờ A D không biết việc bị cáo Sồng A T sử dụng xe vào việc phạm tội, ngày 28/02/2022 Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Mường La đã quyết định trả lại chiếc xe nêu trên cho anh Hờ A D là đúng quy định của pháp luật, cần chấp nhận.

[10] Về án phí: Bị cáo là người dân tộc thiểu số sinh sống tại vùng có điều kiện kinh tế xã hội đặc biệt khó khăn, tại phiên tòa người bào chữa cho bị cáo xin miễn nộp tiền án phí. Theo quy định tại điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị

quyết số 326/2016/ UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định về án phí và lệ phí Toà án bị cáo thuộc trường hợp được miễn án phí.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38; Điều 17; Điều 58 Bộ luật hình sự:

Tuyên bố: bị cáo Sồng A T, phạm tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy".

- Xử phạt bị cáo Sồng A T 21 (Hai mươi mốt) tháng tù giam về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy. Thời hạn tù tính từ ngày bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam (ngày 04/01/2022).

- Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

2. Về vật chứng vụ án: Căn cứ điểm a, c khoản 1, khoản 2 Điều 47 Bộ luật Hình sự; điểm a, c khoản 2; điểm c khoản 3 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự 2015:

Tuyên tịch thu tiêu hủy: 01 phong bì công văn của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Sơn La được niêm phong dán kín, (đựng 01 vỏ phong bì niêm phong gửi giám định đã bóc mở + 01 túi nilon màu trắng chứa cục bột màu trắng thuộc mẫu giám định ký hiệu DT không sử dụng đến trong quá trình giám định, có khối lượng 0,16 gam); 01 phong bì công văn của Công an huyện ML được niêm phong dán kín, (đựng 01 vỏ phong bì niêm phong vật chứng ban đầu đã bóc mở + 01 mảnh nilon màu trắng).

Chấp nhận việc Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện ML đã ra quyết định trả lại 01 chiếc xe máy nhãn hiệu SYM EZS, màu đen, không biển kiểm soát, số khung RLGMC11LHDH013619, số máy VMVDAE – H01319, xe đã qua sử dụng cho người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan Hờ A D.

(Chi tiết theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 29/4/2022 giữa Cơ quan điều tra Công an huyện ML và Chi cục Thi hành án dân sự huyện ML).

3. Về án phí: Căn cứ điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định về án phí và lệ phí Toà án: Miễn nộp tiền án phí sơ thẩm cho bị cáo Sồng A T.

Bị cáo có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án sơ thẩm, ngày 23/5/2022.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Sơn La;
- VKSND huyện ML (2);
- Công an huyện ML;
- Bị cáo;
- Người bào chữa;
- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan;
- Trại giam CA tỉnh Sơn La;
- Sở Tư pháp tỉnh Sơn La;
- Chi cục THADS huyện ML;
- THA hình sự;
- Lưu: Hồ sơ, án văn.

TM.HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN-CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ
(Ký tên, ghi rõ họ tên, đóng dấu)

Lê Thị Thu Hà

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ	**THẨM PHÁN – CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ**
(Ký tên, ghi rõ họ tên)	*(Ký tên, ghi rõ họ tên, đóng dấu)*